TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2025/QĐST- KDTM	*Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 306; 317; 319 Luật thương mại.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2025/TLST- KDTM ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank);** Trụ sở: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: ông N C D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: ông P T A theo Văn bản uỷ quyền số 38a/2024/UQN – CTQT ngày 01/6/2024; Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: anh M Q M và anh Đ V H theo Văn bản uỷ quyền số 1757 ngày 20/01/2025.

- Bị đơn: Công ty TNHH S83 VN; Trụ sở: Số 697 VTP, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: bà N T T - Giám đốc; Đại diện theo uỷ quyền: Anh N Q S, CCCD số 031084015864 theo Văn bản uỷ quyền số 24 ngày 21/5/2025.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông N Q S, **sinh năm 1984**; Địa chỉ: Tổ 4 ĐT, quận BTL, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH S83 VN do bà N T T *(Là người đại diện theo pháp luật)* vay vốn tại VPBank (tính trên các hợp đồng, các khế ước nhận nợ còn dư nợ) với tổng số tiền là: 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ, bốn trăm năm triệu đồng)*. Như sau:

- Hợp đồng cho vay số: 060722-8440829-01-SME ngày 06/07/2022, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 06/07/2022, số tiền vay 800.000.000 đồng, lãi suất 8.9%/năm điều chỉnh định kỳ 01 tháng/lần; biên độ điều chỉnh là (+4%/năm), kỳ trả nợ Trả nợ gốc và trả lãi định kỳ 01 tháng / lần vào ngày 10 hàng tháng. Ngân hàng giải ngân đủ 800.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số 060722-8440829-01-SME ngày 07/07/2022

- Hợp đồng cho vay hạn mức số: 0108943183-367 ngày 15/03/2024, thời hạn vay 12 tháng từ ngày 15/03/2024, số tiền vay 500.000.000 đồng, lãi suất 13.3%/năm điều chỉnh định kỳ 01 tháng/lần; biên độ (7.1%/năm), kỳ trả nợ Trả nợ gốc và trả lãi định kỳ 01 tháng / lần vào ngày 10 hàng tháng.

- Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hang doanh nghiệp số: 01-DNPHT ngày 26/12/2023, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 26/12/2023, số tiền vay 150.000.000 đồng, lãi suất 32%/năm, kỳ trả nợ Tín chấp.

Biện pháp bảo đảm cho khoản vay :

- Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu: Mercedes – GLC 250 , BKS: 30H – 787.15 đứng tên Công ty TNHH S83 VN, số khung RLM0G4GB2JV005684, số máy 27492031544908. Xác lập thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng thế chấp số: 060722-8440829-01-SME/TC ngày 06/07/2022.

- Biện pháp bảo đảm khác**:** Theo Hợp đồng bảo lãnh số 130324 ngày 14/03/2024 bên bảo lãnh ông N Q S đồng ý, bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh là Công ty TNHH S83 VN trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ- được hiểu bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại và tất cả các nghĩa vụ tài chính khác- của bên được bảo lãnh đối với bên ngân hàng VPBank.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH S83 VN vi phạm nghĩa vụ trả nợ và chuyển nợ quá hạn từ ngày 08/10/2024. Tạm tính đến ngày 21/5/2025, Công ty TNHH S83 VN còn nợ VPBank số tiền: Nợ gốc: 895.208.647 đồng; lãi trong hạn 5.300.119 đồng; lãi quá hạn: 134.442.608; lãi phạt: 4.809.625 đồng. Tổng cộng là 1.039.760.999 đồng.

Cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số: 060722-8440829-01-SME ngày 06/07/2022: Nợ gốc: 440.900.000 đồng; lãi trong hạn 274.769 đồng; lãi quá hạn: 46.269.133 đồng; lãi phạt: 1.619.871 đồng

- Hợp đồng cho vay hạn mức số: 0108943183-367 ngày 15/03/2024: Nợ gốc: 364.295.222 đồng; lãi trong hạn 5.025.350 đồng; lãi quá hạn: 64.166.737 đồng; lãi phạt: 3.189.754 đồng

- Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành

cho khách hang doanh nghiệp số: 01-DNPHT ngày 26/12/2023: Nợ gốc: 90.013.425 đồng, lãi quá hạn: 24.006.738 đồng.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận cụ thể như sau:

- Công ty TNHH S83 VN phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng cho vay số: 060722-8440829-01-SME ngày 06/07/2022, Hợp đồng cho vay hạn mức số: 0108943183-367 ngày 15/03/2024, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hang doanh nghiệp số: 01-DNPHT ngày 26/12/2023 tạm tính đến ngày 20/5/2025 số tiền như sau: Nợ gốc: 895.208.647 đồng; lãi trong hạn 5.300.119 đồng; lãi quá hạn: 134.442.608; lãi phạt: 4.809.625 đồng. Tổng cộng là 1.039.760.999 đồng.

Cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số: 060722-8440829-01-SME ngày 06/07/2022: Nợ gốc: 440.900.000 đồng; lãi trong hạn 274.769 đồng; lãi quá hạn: 46.269.133 đồng; lãi phạt: 1.619.871 đồng

- Hợp đồng cho vay hạn mức số: 0108943183-367 ngày 15/03/2024: Nợ gốc: 364.295.222 đồng; lãi trong hạn 5.025.350 đồng; lãi quá hạn: 64.166.737 đồng; lãi phạt: 3.189.754 đồng

- Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hang doanh nghiệp số: 01-DNPHT ngày 26/12/2023: Nợ gốc: 90.013.425 đồng, lãi quá hạn: 24.006.738 đồng.

Thời hạn thanh toán khoản vay: Chậm nhất là ngày 25/6/2025 Công ty TNHH S83 VN phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng.

- Công ty TNHH S83 VN tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay, Khế ước nhận nợ, các văn bản tín dụng kèm theo kể từ ngày 22/5/2025 cho đến ngày Công ty TNHH S83 VN thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

- VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cho VPBank nếu Công ty TNHH S83 VN không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng VPBank, cụ thể như sau: Tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu: Mercedes – GLC 250 , BKS: 30H – 787.15 đứng tên Công ty TNHH S83 Việt Nam, số khung RLM0G4GB2JV005684, số máy 27492031544908. Xác lập thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng thế chấp số: 060722-8440829-01-SME/TC ngày 06/07/2022

- Trong trường hợp Công ty TNHH S83 VN không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank, anh N Q S có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty TNHH S83 VN toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả và các

khoản phát sinh liên quan đến các Hợp đồng tín dụng nêu trên theo Hợp đồng bảo lãnh số 130324 ngày 14/03/2024.

- Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh không đủ để thanh toán hết nợ thì Công ty TNHH S83 VN vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Vpbank

Về án phí, Bị đơn Công ty TNHH S83 VN tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 21.596.414 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.000.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0036980 ngày 04/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận TX.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền